

Khoa học công nghệ - đòn bẩy phát triển nông nghiệp

Xác định khoa học công nghệ là đòn bẩy phát triển nông nghiệp, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, thời gian qua, Trung tâm Khuyến nông đã thực hiện việc ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trên nhiều lĩnh vực, đạt được nhiều thành quả quan trọng.

Trong công tác tiếp thu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, Trung tâm đã thực hiện nhiều chương trình, đề tài, dự án về nông nghiệp, đặc biệt là công tác khảo nghiệm, tuyển chọn giống cây, con mới. Hàng năm, Trung tâm đã khảo nghiệm hàng trăm lượt giống cây các loại, qua khảo nghiệm đã xác định được một số giống lúa, ngô, khoai tây, đậu, lạc... có triển vọng về năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh bất thuận để dễ xuất, bổ sung vào cơ cấu giống cây trồng của tỉnh góp phần thay đổi phương thức canh tác, hướng người dân tới sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, chuyển đổi hiệu quả cơ cấu cây trồng.

học với các giống cây, con mới, giải pháp canh tác

tưới nước thông minh thuận tiện cho việc theo dõi các

về lao động nông nghiệp ngày càng thiếu về số



Mô hình vớt vịt biển 15 - Đại Xuyên theo hướng an toàn sinh học gắn với tiêu thụ sản phẩm tại huyện Tiền Hải năm 2019.

Việc chuyển giao khoa học công nghệ đến với người nông dân được thực hiện qua các mô hình trình diễn để nhân rộng, phổ biến cho người dân học hỏi, làm theo. Xác định đây là con đường ngắn nhất đưa kết quả nghiên cứu từ các cơ sở nghiên cứu đến đến ruộng, ao, chuồng trại..., hàng năm, Trung tâm đã triển khai xây dựng nhiều mô hình ứng dụng khoa học, phương thức sản xuất mới nhằm giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất cho nông dân, hướng tới sản xuất nông nghiệp an toàn, hiệu quả và bền vững. Điển hình như mô hình ứng dụng giải pháp nông nghiệp thông minh APPA-TN1, sử dụng phương pháp tưới nhỏ giọt Knet trong trồng hoa tại xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) với quy mô 3.500 chậu hoa. Hệ thống chỉ tiêu như: nhiệt độ, cường độ ánh sáng, độ ẩm đất và không khí... để có thể đánh giá chính xác và đưa ra biện pháp chăm sóc hợp lý. Kết quả cho thấy cây sinh trưởng phát triển tốt, độ đồng đều của cây và các chậu cao, tiết kiệm nhiều công lao động, chủ hộ tham gia mô hình đã chủ động mở rộng quy mô lên 10.000 chậu.

Trước những thách thức

lượng yếu về chất lượng, đòi hỏi cơ giới hóa vào các khâu sản xuất, Trung tâm đã xây dựng mô hình gieo mạ khay, cấy máy và hướng dẫn ở nhiều địa phương trong tỉnh; ứng dụng hiệu ứng hàng biên, hàng rộng ứng hàng biên... để giảm khi phát thải, giảm chi phí về giống, công lao động...

Trong lĩnh vực thủy sản, Trung tâm đã xây dựng mô hình xử lý môi trường ao



Mô hình nuôi vịt biển 15 - Đại Xuyên theo hướng an toàn sinh học gắn với tiêu thụ sản phẩm tại huyện Tiền Hải năm 2019.

học với các giống cây con mới, giải pháp canh tác mới, phương thức sản xuất mới nhằm giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất cho nông dân, hướng tới sản xuất nông nghiệp an toàn, hiệu quả và bền vững. Điển hình như mô hình ứng dụng giải pháp nông nghiệp thông minh APPA-TN1, sử dụng phương pháp tưới nhỏ giọt Knet trong trồng hoa tại xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình) với quy mô 3.500 chậu hoa. Hệ thống tưới nước thông minh thuận tiện cho việc theo dõi các chỉ tiêu như: nhiệt độ, cường độ ánh sáng, độ ẩm đất và không khí... để có thể đánh giá chính xác và đưa ra biện pháp chăm sóc hợp lý. Kết quả cho thấy cây sinh trưởng phát triển tốt, độ đồng đều của cây và các chậu cao, tiết kiệm nhiều công lao động, chủ hộ tham gia mô hình đã chủ động mở rộng quy mô lên 10.000 chậu.

Trước những thách thức về lao động nông nghiệp ngày càng thiếu về số lượng, yêu cầu chất lượng, đòi hỏi cơ giới hóa vào các khâu sản xuất, Trung tâm đã xây dựng mô hình gieo mạ khay, cấy máy và hướng dẫn ở nhiều địa phương trong tỉnh; ứng dụng hiệu ứng hàng biển, hàng rộng hàng hẹp... để giảm chi phí đất, giảm chi phí về giống, công lao động...

Trong lĩnh vực thủy sản, Trung tâm đã xây dựng mô hình xử lý môi trường ao

Ưu nước thông minh thuận tiện cho việc theo dõi các chỉ tiêu như: nhiệt độ, cường độ ánh sáng, độ ẩm đất và không khí... để có thể đánh giá chính xác và đưa ra biện pháp chăm sóc hợp lý. Kết quả cho thấy cây sinh trưởng phát triển tốt, độ đồng đều của cây và các chậu cao, tiết kiệm nhiều công lao động, chủ họ tham gia mô hình đã chủ động mở rộng quy mô lên 10.000 chậu.

Trước những thách thức về lao động nông nghiệp ngày càng thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, đòi hỏi cơ giới hóa vào các khâu sản xuất, Trung tâm đã xây dựng mô hình gieo mạ khay, cấy máy và hướng dẫn ở nhiều địa phương trong tỉnh; ứng dụng hiệu ứng hàng biển, hàng hiệu hàng hợp... để giảm khi phát thải, giảm chi phí về giống, công lao động...

Trong lĩnh vực thủy sản, Trung tâm đã xây dựng mô hình xử lý môi trường ao

Việt lao động nông nghiệp ngày càng thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, đòi hỏi cơ giới hóa vào các khâu sản xuất. Trung tâm đã xây dựng mô hình gieo mạ khay, cấy máy và hướng dẫn ở nhiều địa phương trong tỉnh; ứng dụng hiệu ứng hàng biển, hàng rồng hàng hợp... để giảm khí phát thải, giảm chi phí về giống, công lao động...

Trong lĩnh vực thủy sản, Trung tâm đã xây dựng mô hình xử lý môi trường ao

Làm giàu trên vùng đất hoang hóa

Dám nghĩ dám làm, không cam chịu cảnh nghèo khó, ông Nguyễn Văn Liệu ở thôn Trà Bôi, xã Thụy Liên (Thái Thụy) đã cải tạo vùng đất hoang hóa nuôi trồng thủy sản để phát triển kinh tế gia đình, thu về tiền tỷ mỗi năm.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, ông Liêu tiếp tục tham gia sản xuất nông nghiệp nhưng cuộc sống vẫn hết sức khó khăn. Với hy vọng có thêm thu nhập cho gia đình, ông rời quê hương đi tìm việc làm. Sau nhiều lần vào Nam không tìm được công việc ổn định nhưng ông lại có cơ hội học hỏi, tham quan các mô hình nuôi thủy sản cho hiệu quả kinh tế cao của bà con nông dân. Về địa phương, chứng kiến hàng trăm héc-ta vùng ao đầm, đất bãi ven sông Diêm Hộ bị bỏ hoang, ông ấp ủ ý định sẽ lập nghiệp trên mảnh đất này. Năm 1996, ông vận động anh em, bạn bè chung nhau góp vốn, nhận thầu hơn 30ha vùng bãi ven sông để cải tạo, khai thác tôm, cá tự nhiên và nuôi trồng thủy sản. Con đường lập nghiệp vốn không ít gian nan khiến gia đình ông nhiều lúc rơi vào cảnh trắng tay, bế tắc nhưng với ý chí vững vàng, ông không chịu lùi bước trước khó khăn.

Những tưởng mô hình nuôi tôm sú và cua xanh sẽ phát triển ổn định và mang

tiếp tục đầu tư sản xuất. Tới chuyển nhượng lại hơn 20ha bãi, đầm cho các hộ gia đình có nhu cầu, hơn 9ha còn lại được tập trung cải tạo để tiếp tục nuôi tôm sú và cua xanh theo hình thức thâm canh và bán thâm canh.

Những tưởng mô hình nuôi tôm sú và cua xanh sẽ phát triển ổn định và mang

từ miền Nam về ương nuôi nhưng cả vược chịu rất kém, tỷ lệ sống qua mùa đông thấp, chỉ đạt 20% nên đến vụ nuôi mới không đủ con giống, phát sinh chi phí do phải mua thêm con giống với giá cao và không chủ động được sản xuất. Hơn nữa, vào mùa hè, nhu cầu thức ăn của cá vược rất lớn nên lượng thức ăn dự thừa,

xuất, tăng thu nhập từ các đối tượng nuôi ghép, giảm thiểu một số tác hại do thời tiết, môi trường, mầm bệnh gây ra. Nhờ đó mà tỷ chủ động được nguồn giống cho các vụ nuôi, giảm giá thành đầu vào, cơ sở sản xuất trở thành địa chỉ tin cậy cung cấp cá giống, vop giống, cá thường phẩm cho nhu cầu thị trường trong và



Vùng nuôi trồng thủy sản của gia đình ông Liêu tạo việc làm thường xuyên cho 7 lao động với thu nhập từ 4,5 - 5 triệu đồng/người/tháng.

Xác định muốn nuôi trồng thủy sản hiệu quả cần phải đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng quy mô, ông đã vay vốn các tài ao nuôi, đắp đập, xây cống để điều tiết nước, bảo vệ các đối tượng nuôi trong mùa mưa bão, đồng thời theo học chuyên ngành thủy sản để trang bị kiến thức cơ bản, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từ đó mới mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững. Ông Liêu cho biết: Năm 1999, sau khi nuôi thử nghiệm tôm sú, của xanh và cá vược theo hoạch thắng lợi đã tạo động lực để tôi lại nguồn thu lâu dài cho gia đình ông. Tuy nhiên, nghề nuôi tôm sú và của xanh dần dần kiếm hiệu quả do ô nhiễm môi trường nước, hệ sinh thái ở đây ao bị suy thoái đã khiến dịch bệnh xảy ra liên tiếp, ông nhận ra rằng cần phải thay đổi đối tượng nuôi phù hợp. Sau một thời gian nghiên cứu, tìm hiểu, ông chọn cá vược làm đối tượng nuôi thay thế vì đây là loài cá có sức khỏe tốt, sinh trưởng nhanh, thịt thơm ngon, có tiềm năng xuất khẩu, cho giá trị kinh tế cao. Ông Liêu cho biết: Ban đầu tôi nhập cá giống

chết trước từ an dưỡng, chất thải từ cá ra ao nuôi gây ô nhiễm môi trường nước, làm phát sinh dịch bệnh. Để khắc phục những tồn tại trên, tôi tự nghiên cứu quy trình kỹ thuật nuôi cá vược qua đồng và kỹ thuật nuôi xen ghép 3 đối tượng cá vược, cá rô phi và con vược. Thành công của 2 quy trình đã cho tỷ lệ cá vược giống sống qua đồng rất cao đạt 98,9% và năng suất cá thương phẩm đạt trên 8 tấn/ha. Đồng thời tạo ra chu trình nuôi khép kín, tận dụng tối đa diện tích nuôi, giảm chi phí sản

ngoài tỉnh.

Nhờ ý chí, nghị lực quyết tâm vượt khó và ham học hỏi, sáng tạo trong lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ông Liêu đã được hưởng thành quả xứng đáng. Hiện nay, thu nhập bình quân của gia đình ông đạt từ 1,2 - 1,5 tỷ đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 7 lao động với thu nhập từ 4,5 - 5 triệu đồng/người/tháng và việc làm thời vụ cho hàng chục lao động với thu nhập 3,6 triệu đồng/người/tháng.

THANH HUYỀN



Vùng nuôi trồng thủy sản của gia đình ông Liệu tạo việc làm thường xuyên cho 7 lao động với thu nhập từ 4,5 - 5 triệu đồng/người/tháng.

tiếp tục đầu tư sản xuất. Tuy chuyển nhượng lại hơn 20ha bãi, đầm cho các hộ gia đình có nhu cầu, hơn 9ha còn lại được tập trung cải tạo để tiếp tục nuôi tôm sú và cua xanh theo hình thức thâm canh và bán thâm canh.	từ miền Nam về ương nuôi nhưng cả vựa chịu rủi kém, tỷ lệ sống qua mùa đông thấp, chỉ đạt 20% nên đến vụ nuôi mới không đủ con giống, phát sinh chi phí do phải mua thêm con giống với giá cao và không chủ động được sản xuất. Hơn	xuất, tăng thu nhập từ các đối tượng nuôi ghép, giảm một số tác hại do thời tiết, môi trường, mầm bệnh gây ra. Nhờ đó mà thị chủ động được nguồn giống cho các vụ nuôi, giảm giá thành đàn vò, cơ sở sản xuất trở thành địa chỉ tin
---	---	---

Những tưởng môi sinh nuôi tôm sú và của xanh sẽ phát triển ổn định và mang lại nguồn thu lâu dài cho gia đình ông. Tuy nhiên, nghề nuôi tôm sú và của xanh dần dần kém hiệu quả do ô nhiễm môi trường nước, hệ sinh thái ở đây ao bị suy thoái đã khiến dịch bệnh xảy ra liên tiếp, ông nhận ra rằng cần phải thay đổi đối tượng nuôi phù hợp. Sau một thời gian nghiên cứu, tìm hiểu, ông chọn cá nước lợ để tượng nuôi thay thế vì đây là loài cá có sức khỏe tốt, sinh trưởng nhanh, thịt thơm ngon, có tiềm năng xuất khẩu, cho giá trị kinh tế cao. Ông Liệu cho biết: Ban đầu tôi nhập cá giống

nữa, vào mùa hè, nhu cầu thức ăn của cá được rất lớn nên lượng thức ăn dư thừa, chất thải từ cá ra ao nuôi gây ô nhiễm môi trường nước, làm phát sinh dịch bệnh. Để khắc phục những tồn tại trên, tôi tự nghiên cứu quy trình kỹ thuật nuôi cá nước lợ và kỹ thuật nuôi xen ghép 3 đối tượng cá nước, cá rô phi và con vọp. Thành công của 2 quy trình đã cho tỷ lệ cá nước giống sống qua đông rất cao đạt 98,9% và năng suất cá thương phẩm đạt trên 8 tấn/ha. Đồng thời tạo ra chu trình nuôi khép kín, tận dụng tối đa diện tích nuôi, giảm chi phí sản

cây cung cấp cá giống, vọp giống, cá thương phẩm cho nhu cầu thị trường trong và ngoài tỉnh.

Nhờ ý chí, nghị lực quyết tâm vượt khó và ham học hỏi, sáng tạo trong lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ông Liệu đã được hưởng thành quả xứng đáng. Hiện nay, thu nhập bình quân của gia đình ông đạt từ 1,2 - 1,5 tỷ đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 7 lao động với thu nhập từ 4,5 - 9 triệu đồng/người/tháng và việc làm thời vụ cho hàng chục lao động với thu nhập 3,6 triệu đồng/người/tháng.

THANH HUYỀN

từ miền Nam về ương nuôi nhưng cả vược chịu rét kém, tỷ lệ sống qua mùa đông thấp, chỉ đạt 20% nên đến vụ nuôi mới không đủ con giống, phát sinh chi phí do phải mua thêm con giống với giá cao và không chủ động được sản xuất. Hơn nữa, vào mùa hè, nhu cầu thức ăn của cả vược rất lớn nên lượng thức ăn dư thừa, chất thải từ cá ra ao nuôi xuất, tăng thu nhập từ các đối tượng nuôi ghép, giảm thiểu một số tác hại do thời tiết, môi trường, mầm bệnh gây ra. Nhờ đó mà tôi chủ động được nguồn giống cho các vụ nuôi, giảm giá thành đầu vào, cơ sở sản xuất trở thành địa chỉ tin cậy cung cấp cá giống, vớt giống, cả thương phẩm cho nhu cầu thị trường trong và ngoài tỉnh.

Nhờ ý chí, nghị lực quyết tâm vượt khó và ham học hỏi, sáng tạo trong lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ông Liễu đã được hưởng thành quả xứng đáng. Hiện nay, thu nhập bình quân của gia đình ông đạt từ 1,2 - 1,5 tỷ đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 7 lao động với thu nhập từ 4,5 - 5 triệu đồng/người/tháng và việc làm thời vụ cho hàng chục lao động với thu nhập 3,6 triệu đồng/người/tháng.

THANH HUYỀN

nuôi bằng chế phẩm sinh học, nuôi tôm thẻ chân trắng trong bể xi măng, nuôi thương phẩm tôm càng xanh toàn chế phẩm, nuôi tôm sú bán thâm canh bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nuôi tôm thẻ chân trắng theo VietGAP, ương nuôi cá trắm đen trong ao đất... Cá trắm đen là loài cá nước ngọt có giá trị thương phẩm cao, tuy nhiên nguồn cá giống đưa vào ương nuôi chưa có nguồn gốc rõ ràng nên ảnh hưởng đến chất lượng cá thương phẩm. Năm 2017 - 2018, Trung tâm đã thực hiện thành công đề tài sinh sản phân tử cá trắm đen, giá thành sản xuất, năng cao hiệu quả, giá trị trong nuôi trồng thủy sản.

Trong chăn nuôi, Trung tâm đã xây dựng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học; mô hình chế biến thực ăn cho lợn, gà; mô hình chăn nuôi giống vịt biển 15 - Đại Xuyên; mô hình chăn nuôi thỏ an toàn sinh học theo hướng liên kết; mô hình xử lý chất thải trong chăn nuôi bằng công nghệ đệm lót sinh học... đã góp phần hạn chế dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, từng bước đưa tỷ trọng trong chăn nuôi ngày một tăng trong cơ cấu ngành Nông nghiệp.

Đặc biệt, năm 2019 đề tài “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất giống cá trắm đen *Mylopharyngodon piceus* (Richardson, 1846) tại Thái Bình” đạt giải ba hội thi sáng tạo khoa học công nghệ kỹ thuật tỉnh lần thứ VIII - năm 2019. Mô hình khảo nghiệm “Ươm nuôi cá trắm đen bằng nguồn giống sinh sản nhân tạo tại Thái Bình” thực hiện năm 2019 với mô 4.000m² tại 2 hộ thuộc huyện Kiến Xương, Tiền Hải cho thấy nhiều kết quả khả quan.

Ông Lương Văn Đường, xã

Ông Nguyễn Văn Đình, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông cho biết: Cùng với việc xây dựng các mô hình trình diễn, để chuyển giao khoa học công nghệ đến với người dân, Trung tâm còn phối hợp với Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình thực hiện các chương trình khoa giáo; hàng quý xuất bản Bản tin khuyến nông; liên tục cập nhật các giải pháp kỹ thuật, mô hình tiên tiến, gương sản xuất giỏi... trên Trang thông tin điện tử; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn và dạy nghề...

Trong Lam (Hien Hai) cho biết: Là 1 trong 2 hộ được lựa chọn tham gia mô hình với lượng cá trên 3.000 con, diện tích 2.000m², qua 7 tháng thả nuôi và theo dõi, tôi nhận thấy cá trắm đen do Trung tâm Khuyến nông sản xuất phát triển nhanh, tỷ lệ sống đạt 90%, thích nghi cao với điều kiện thời tiết, môi trường nuôi, không xảy ra hiện tượng dịch bệnh. Mong rằng thời gian tới, Trung tâm sẽ sản xuất lượng lớn cá giống cung cấp cho các ao nuôi trong tỉnh, giúp chúng tôi giảm

giá thành sản xuất, nâng cao hiệu quả, giá trị trong nuôi trồng thủy sản.

Trong chăn nuôi, Trung tâm đã xây dựng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học; mô hình chế biến thức ăn cho lợn, gà; mô hình chăn nuôi giống vịt biển 15 - Đại Xuyên; mô hình chăn nuôi thỏ an toàn sinh học theo hướng liên kết; mô hình xử lý chất thải trong chăn nuôi bằng công nghệ đốt lạnh sinh học... đã góp phần hạn chế dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, từng bước đưa tỷ trọng trong chăn nuôi ngày một tăng trong cơ cấu ngành Nông nghiệp.

Ông Nguyễn Văn Đình,
Phó Giám đốc Trung tâm
Khuyến nông cho biết:
Cùng với việc xây dựng
các mô hình trình diễn,
để chuyển giao khoa học
công nghệ đến với người
dân, Trung tâm còn phối
hợp với Báo Thái Bình, Đài
PTTH Thái Bình thực hiện
các chương trình khoa giáo;
hàng quý xuất bản Bản tin
khuyến nông; liên tục cập
nhật các giải pháp kỹ thuật,
mô hình tiên tiến, gương
sản xuất giỏi... trên trang
thông tin điện tử; tổ chức
các lớp đào tạo, tập huấn
và dạy nghề...

Việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp trong thời gian qua đã thực sự tạo sự chuyển biến tích cực, từng bước làm thay đổi nhận thức và hành động trong phát triển sản xuất. Nhờ ứng dụng khoa học công nghệ đã tạo nên được nhiều cây trồng có giá trị kinh tế, có sức chống chịu, phù hợp với điều kiện khí hậu trên địa bàn tỉnh; nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích...

NGÂN HUYỀN

TIỀN HẢI
Tập trung chăm sóc lúa mùa

Đến nay, 10.000ha lúa mùa của huyện Tiền Hải đang trong giai đoạn bền rễ hồi xanh. Để bảo đảm lúa mùa phát triển tốt, huyện đang tích cực tuyên truyền đến nông dân tập trung chăm sóc lúa mùa trong giai đoạn đầu, trong đó duy trì mực nước mặt ruộng để dưỡng lúa, đồng thời bón thúc lần 1 cho lúa sau khi cấy từ 7 - 10 ngày để lúa sinh trưởng phát triển tốt, đẻ nhánh sớm, tập trung.

Các ngành chuyên môn của huyện phối hợp cùng các HTX kiểm tra, đón đóc, tuyên truyền, theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, làm tốt công tác dự báo để phát hiện, xử lý kịp thời sâu bệnh phát sinh bảo vệ lúa mùa. Tăng cường hướng dẫn, chuyển giao quy trình kỹ thuật chăm sóc, công tác bảo vệ thực vật đến nông dân. Các HTX cung ứng vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ số lượng đồng thời chú trọng đến việc tiêu thoát nước nếu có mưa lớn xảy ra và phòng, trừ sâu bệnh.

HÔNG HANH

► **Xử lý 227 trường hợp vi phạm pháp luật về đề điều**

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đề di sản và quản lý bãi sông, bãi triều ven biển, từ đầu năm đến nay Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên đôn đốc các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm đồng thời cung cấp số liệu vi phạm tổn động để tập trung xử lý dứt điểm. Đến nay, các huyện, thành phố đã xử lý 65 vụ vi phạm mới phát sinh và 162 vụ tổn động của những năm trước. Trong đó có 38 bến bãi tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng không nằm trong quy hoạch đã được giải tỏa hoặc buộc phải dừng hoạt động.

Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các huyện, thành phố tăng cường công tác xử lý vi phạm, kiên quyết xử lý, giải tỏa các bến bãi ngoài bãi sông có chiều rộng bãi nhỏ hơn 20m và không nằm trong quy hoạch. Xử lý dứt điểm các vi phạm mới phát sinh, các vi phạm tồn đọng từ những năm trước và các trọng điểm vi phạm trên địa bàn quản lý. Khẩn trương tổ chức phát quang mái đê, chân đê. Yêu cầu các bến bãi tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng trên địa bàn quản lý không tập kết vật liệu lấn chiếm hành lang bảo vệ đê, lên mặt đê, mái đê và hạ thấp chiều cao chất tải theo quy định; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

HẢI DƯƠNG

Hiệu quả mô hình thu gom rác bằng cơ giới

dùng nơi quy định, hạn chế tình trạng vứt rác bừa bãi. Nâng cao chất lượng dịch vụ VSMT, giảm sức lao động cho công nhân so với thu gom bằng phương pháp thủ công. Bên cạnh đó, thời gian thu gom hàng ngày được rút ngắn nên hạn chế tác hại do sự phát tán mùi hôi ra môi trường xung quanh. Khối lượng rác được thu gom triệt để trong ngày, hạn chế rác tồn đọng tại khu dân cư; giảm tối đa các điểm tập kết rác tại các trục đường chính. Việc cho rác vào túi nilon buộc kín, bỏ rác đúng địa điểm, đúng giờ quy định rồi thu gom thể hiện sự văn minh, khoa học. Như vậy, với mô hình thu gom rác này, vệ sinh đường phố được cải thiện đáng kể.

Theo ông Nguyễn Chiên, đường Hai Bà Trưng, Đẳng Giới, Đội trưởng Đội phường Lê Hồng Phong cơ giới vận chuyển, Công cho biết, công tác thu gom ty Cổ phần Môi trường và rác thải sinh hoạt trước đây

phần lớn sử dụng xe đẩy
túi công, gia đình chỉ vài
người dân trong khu vực
mang rác để ở đường, đầu
ngõ phố trông rất nhếch
nhếch, mất vệ sinh. Thế
nhưng, từ khi Công ty Cổ
phần Môi trường và Công
trình đô thị Thái Bình sử
dụng xe cơ giới đi thu gom
thế giới và có loa nhắc nhở
người dân, tình trạng trên
đã được cải thiện rõ rệt.
Người dân cũng ngại xả rác
thức ăn, bỏ rác đúng chỗ,
đúng thời gian quy định.

Để thành phố luôn sạch, đẹp, trong thời gian tới, cùng với việc tuyên truyền, nhắc nhở người dân bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, các địa phương cũng nỗ lực vận động người dân hình thành thói quen phân loại rác tại nguồn để công tác thu gom, xử lý được thuận lợi; bảo đảm vệ sinh, môi trường đô thị.

MINH NGUYỄN

Rác thải sinh hoạt được vận chuyển bằng xe chuyên dụng.